

Ngày	7,900 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0%	0%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	7,900 - 9,100
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	295
Số lượng CPLH (CP)	37,385,983
KLGD BQ 20 phiên (CP)	
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	-
EPS	85
P/E	92.9

DT thuần

Q1/24

72.2

tỷ VNĐ

QoQ: ▼4.40| -5.7%

YoY: ▼0.90| -1.2%

LN trước thuế

Q1/24

1.68

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 3.80| 179%

YoY: ▲ 0.10| 6.4%

LN sau thuế

Q1/24

1.35

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 3.05| 179%

YoY: ▲ 0.76| 128%

ROA

2023

0.3%

+/- YoY: ▼ 0.2%

DT thuần

2023

306

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 24.0| 8.6%

LN trước thuế

2023

4.31

tỷ VNĐ

YoY: ▼1.80| -29.4%

LN sau thuế

2023

2.77

tỷ VNĐ

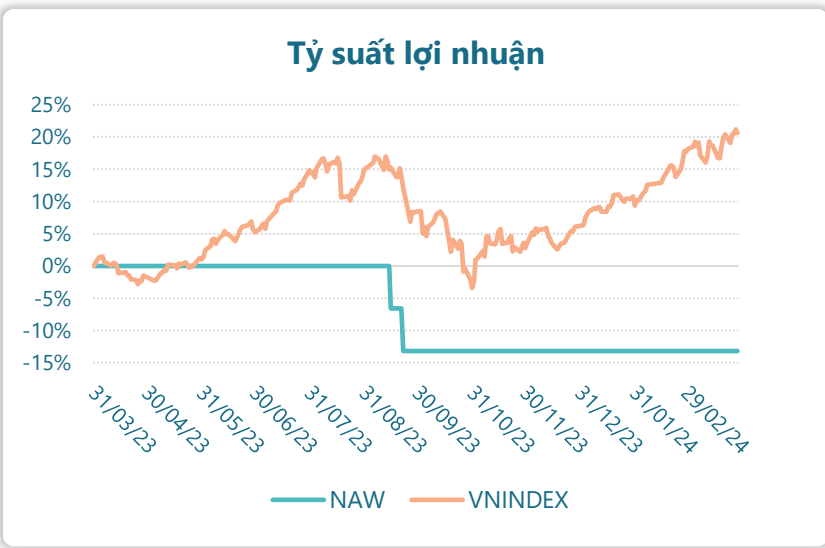
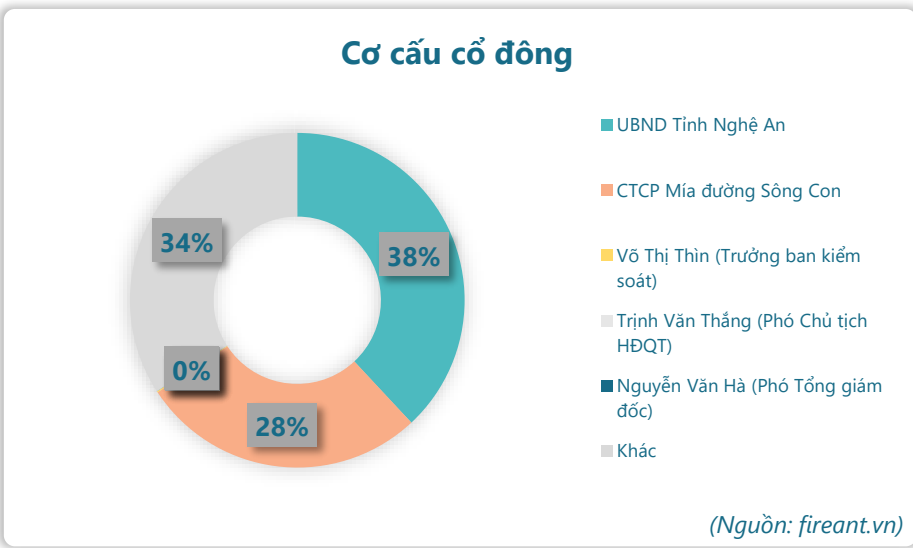
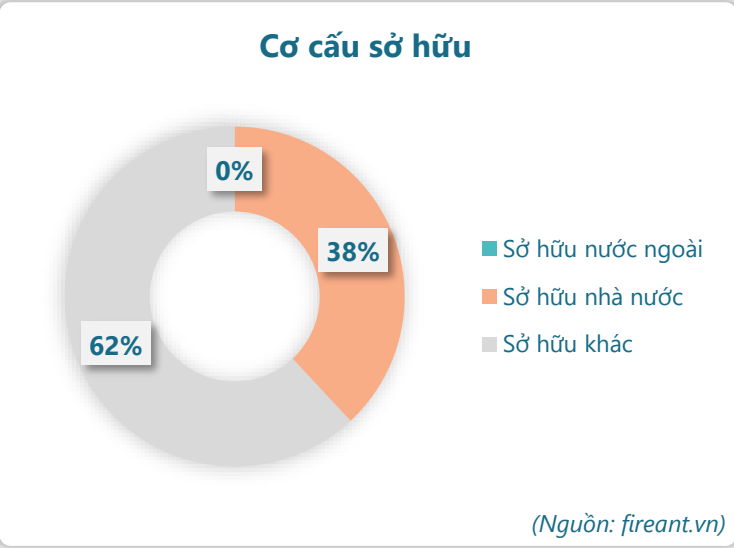
YoY: ▼2.06| -42.8%

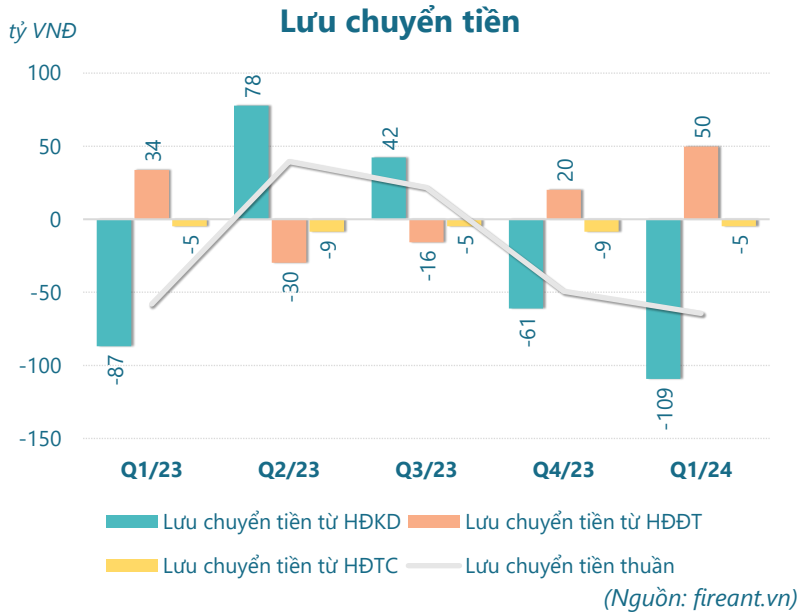
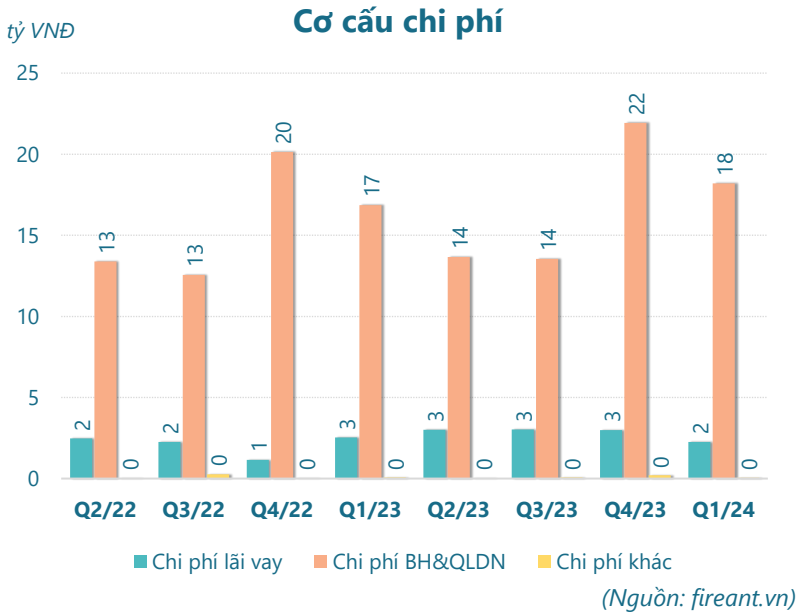
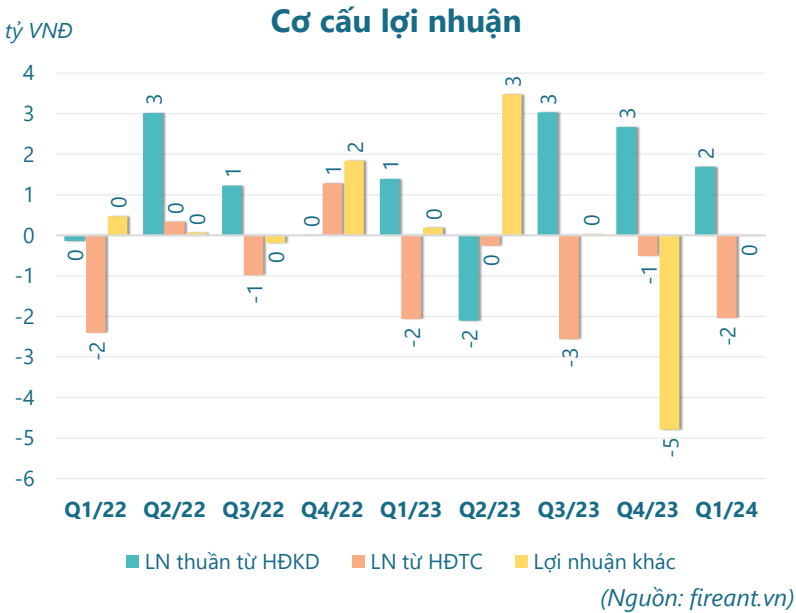
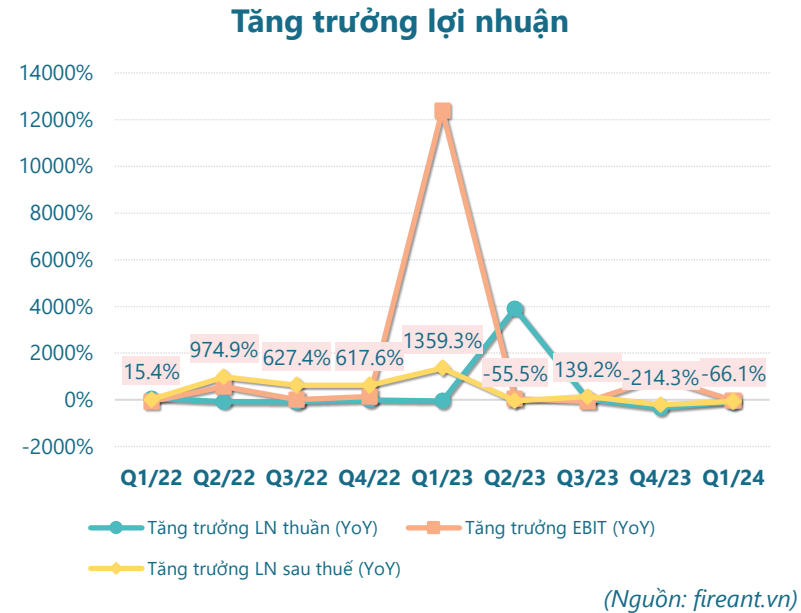
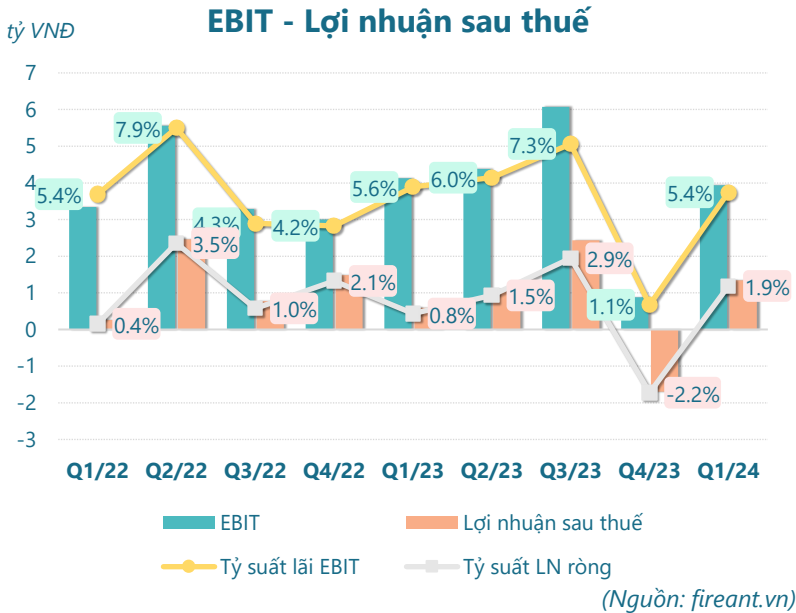
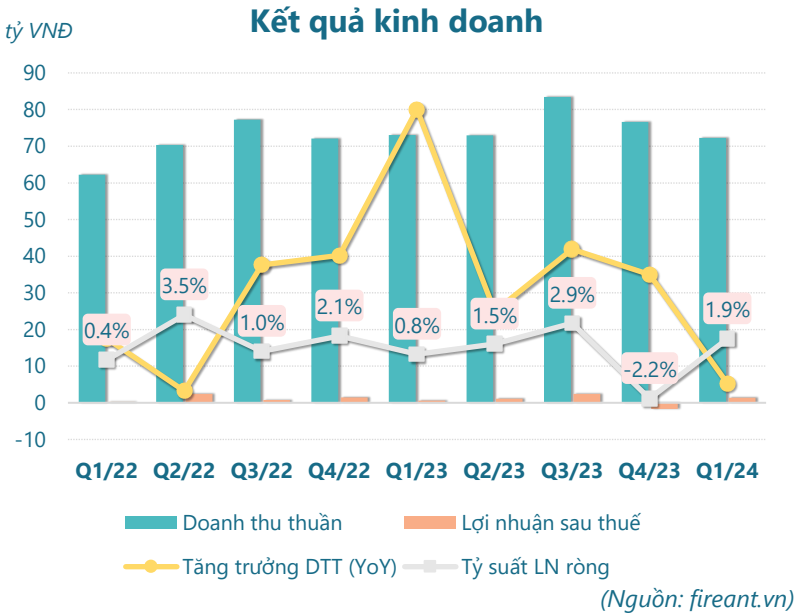
ROE

2023

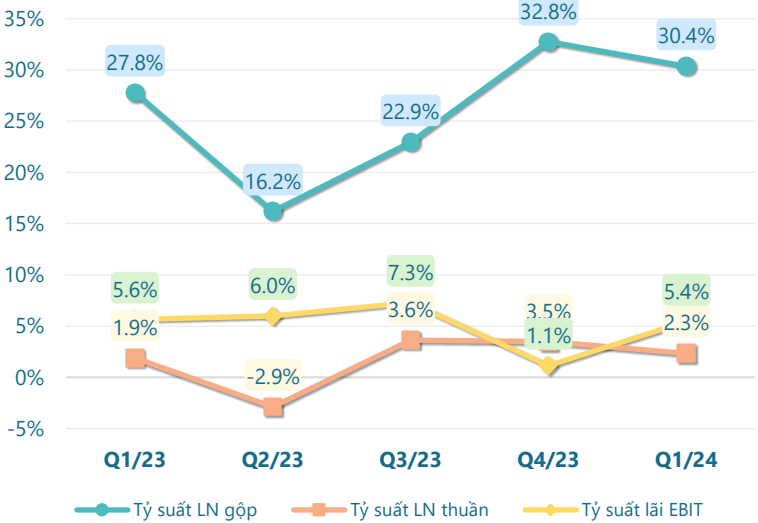
0.7%

+/- YoY: ▼ 0.6%



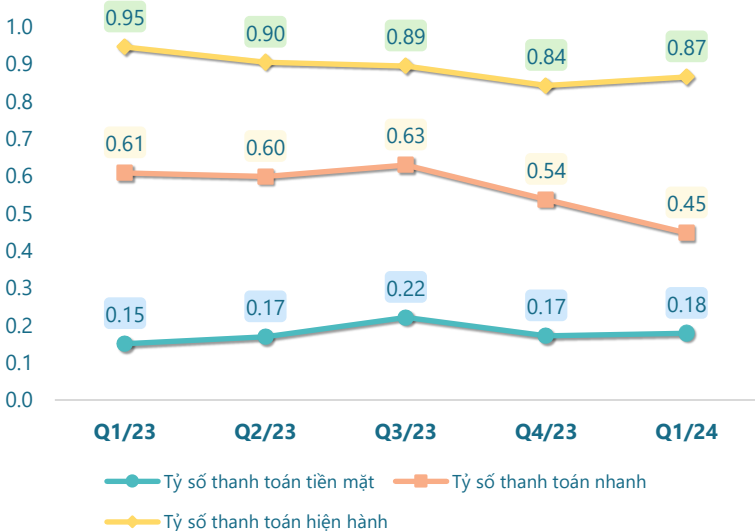


Tỷ suất lợi nhuận



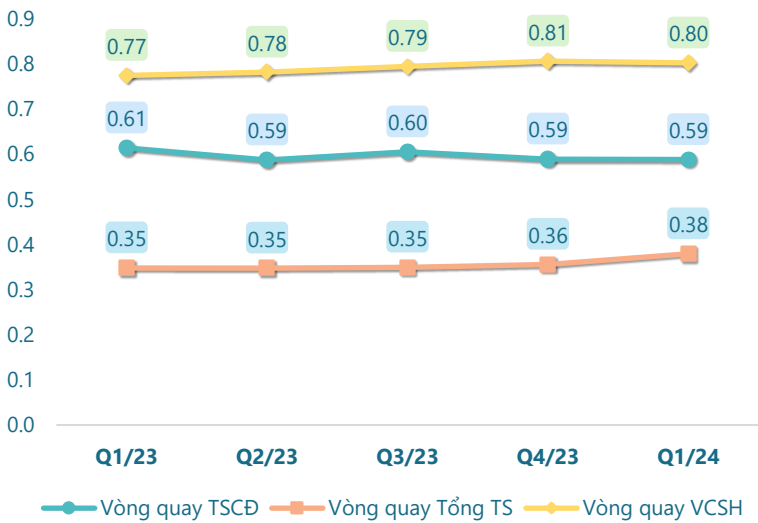
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



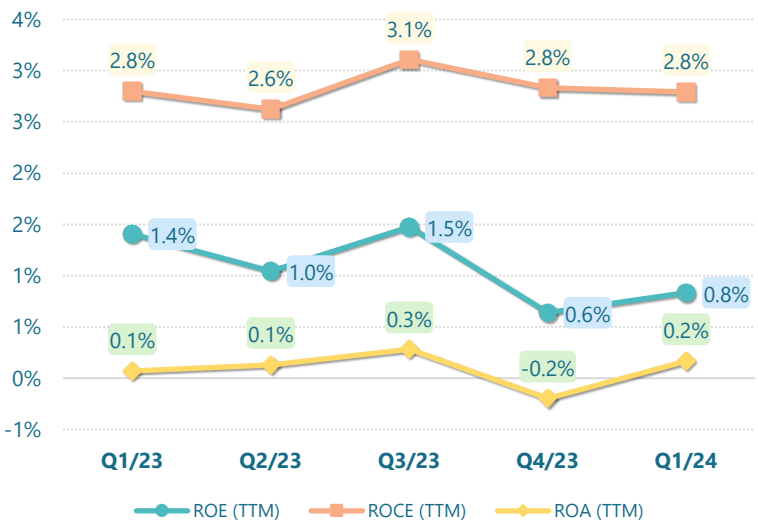
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



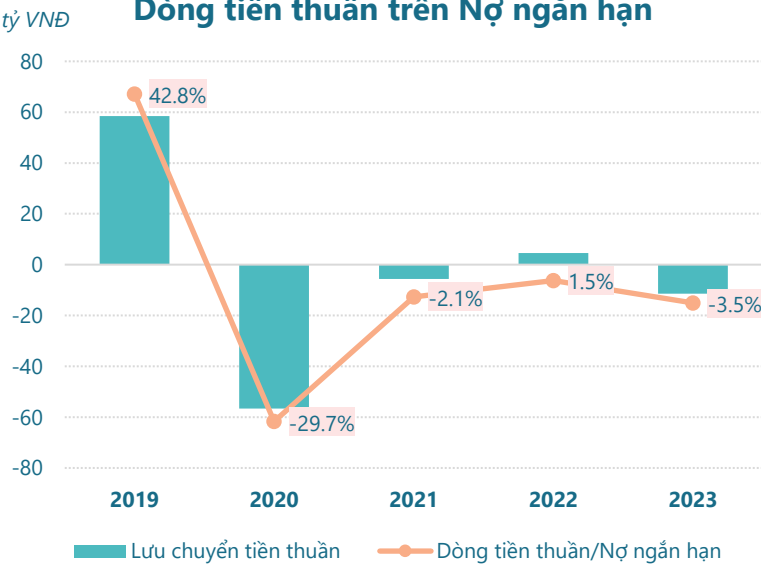
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



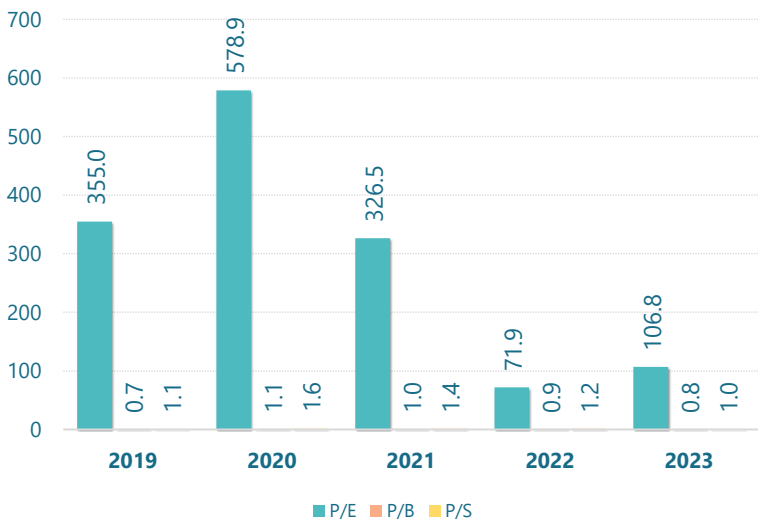
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)